

Tổng hợp thị trường — Thứ Hai, 05/10/2026

VIC DẪN DẮT ĐÀ TĂNG



Shinhan
Securities

Chiến lược thị trường

Tóm tắt nhanh — VN-Index đóng cửa phiên 05/10/2026 tại 1,753.20 điểm (+0.89%), thị trường phân hóa với thanh khoản toàn thị trường đạt 15,105 tỷ VND. Hàng cá nhân & Gia dụng dẫn dắt nhóm ngành tăng (+0.18%), trong khi VN-Index hồi phục mạnh nhưng vẫn chưa lấy lại được mốc MA50 (1,775-1,780). Khối ngoại bán ròng 282 tỷ VND, tập trung tại TCB, VHM và PNJ. Ngược chiều thì HPG, DGW và GMD được mua ròng khá tốt. VN-Index dự kiến dao động trong vùng hỗ trợ 1,720 – kháng cự 1,780 điểm trong các phiên tới.

CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

Chỉ số	Giá đóng cửa	1 ngày	1 tháng	1 năm	P/E	P/B	Vốn hoá (tỷ VND)
VNINDEX	1,753.20	+0.89%	-5.39%	+6.52%	13.25x	1.92x	8,381,676
VN30 Index	1,894.46	+0.98%	-4.56%	+1.88%	11.11x	1.92x	6,380,810
VN Midcap	1,806.38	-0.17%	-7.48%	-24.57%	11.60x	1.07x	1,284,259
VN Smallcap	1,222.31	+0.04%	-2.36%	-21.54%	11.09x	0.76x	290,562
HNX Index	269.62	+1.08%	-4.57%	+1.46%	13.35x	1.49x	415,139
UpCom	125.49	-0.35%	-1.91%	+15.11%	11.30x	1.60x	665,510

THANH KHOẢN TOÀN THỊ TRƯỜNG

15,105 tỷ VND

HỖ TRỢ / KHÁNG CỰ VN-INDEX

HỖ TRỢ

1,720

KHÁNG CỰ

1,780

ĐÓNG GÓP VÀO VN-INDEX

TOP 10 NÂNG ĐỖ

VIC		+3.57%
LPB		+6.97%
HPG		+2.24%
VHM		+0.59%
GEE		+4.09%
MWG		+1.64%
TCB		+0.78%
SSB		+2.35%
MCH		+0.57%
VPB		+0.44%

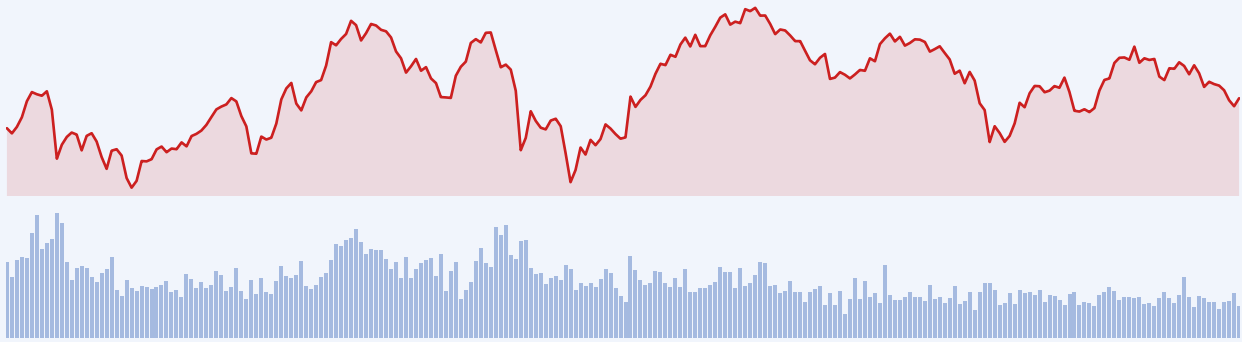
TOP 10 KÉO GIẢM

VPL		-1.65%
HDB		-1.41%
BID		-0.57%
VPX		-2.07%
VCB		-0.18%
CTG		-0.34%
STB		-0.58%
PNJ		-6.07%
VPI		-3.23%
HVN		-0.97%

VN-Index

06/10/2025 – 05/10/2026

— Giá — Tổng GTGD HOSE theo ngày (khớp lệnh + thỏa thuận) — phiên 05/10/2026: **13,523 tỷ** · TB 1 năm: 24,261 tỷ



HIỆN TẠI
1,753.20

CAO NHẤT 1 NĂM
1,927.94

THẤP NHẤT 1 NĂM
1,580.54

TỪ ĐẦU NĂM (YTD)
-2.0%

ĐỊNH GIÁ P/E VN-INDEX — 5 NĂM (DẢI THỐNG KÊ ±1STD / ±2STD)

P/E VN-Index — 5 năm

05/10/2021 – 05/10/2026

— Giá trị — TB 5 năm 15.35x — ±1Std 17.13x / 13.57x — ±2Std 18.91x / 11.79x



HIỆN TẠI
13.25x

TB 5 NĂM
15.35x

CAO NHẤT 5 NĂM
20.88x

THẤP NHẤT 5 NĂM
11.01x

GÓC NHÌN THỊ TRƯỜNG

KỸ THUẬT

Thị trường bật tăng hơn 15 điểm, đóng phiên ở 1,753 (+0.89%). Điểm số duy trì trên mốc tham chiếu trong toàn thời gian giao dịch và lấy lại toàn bộ mức giảm của phiên trước đó. Tuy nhiên, đà hồi phục phụ thuộc nhiều vào cổ phiếu VIC, không phản ánh sự tăng giá đồng đều giữa các nhóm ngành. Thanh khoản khớp lệnh ở mức thấp, thị trường hồi phục tốt về điểm số nhưng sức mua chưa thực sự mạnh. Phản ứng hôm nay là bước đầu củng cố vai trò hỗ trợ của vùng 1,720 - 1,730 điểm. Vùng cần quan sát tiếp theo là mốc MA50 đã bị phá vỡ trước đó, tương ứng là 1,775-1,780. Nếu dòng tiền vẫn đứng ngoài, thị trường vẫn có thể tiếp tục rung lắc để kiểm tra lại hỗ trợ. Ở trường hợp tích cực trung hạn, kỳ vọng dòng tiền mua ròng của khối ngoại sẽ tham gia mạnh mẽ hỗ trợ tâm lý nhà đầu tư trong nước, xác nhận xu hướng uptrend, giúp VN-Index hướng tới vùng 2,000 - 2,100 điểm trong nửa cuối năm 2026. Ở trường hợp cơ sở trung hạn: Ngược lại, nếu lực mua ròng khối ngoại không đủ mạnh; các yếu tố vĩ mô khác kém ủng hộ như: lãi suất nội địa tiếp tục tăng, căng thẳng địa chính trị Iran - Mỹ tái leo thang, VN-Index có thể thiếu vắng dòng tiền và sẽ khó bứt phá khỏi xu hướng hiện tại.

KỊCH BẢN

Kịch bản ngắn hạn cho xu hướng 2 tuần tới:

- **Tích cực (10%):** Thị trường hướng tới mức 1,900 điểm mà không cần tích lũy
- **Cơ sở (55%):** Thị trường tích lũy chặt tại MA 50 vùng 1,800 điểm
- **Kém tích cực (35%):** Thị trường giảm về cận dưới của vùng hỗ trợ tương ứng 1,725

CHIẾN LƯỢC

Nhà đầu tư xem xét giải ngân vùng thấp tại nhóm vốn hóa lớn được dòng vốn nâng hạng tập trung giải ngân, có định giá hấp dẫn cùng nền tảng FA tốt. Tuy nhiên, nhà đầu tư vẫn thận trọng và không mua đuổi giá cao vì xu hướng chính vẫn là sideways trong biên độ.

Dòng vốn ngoại

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI (HOSE)

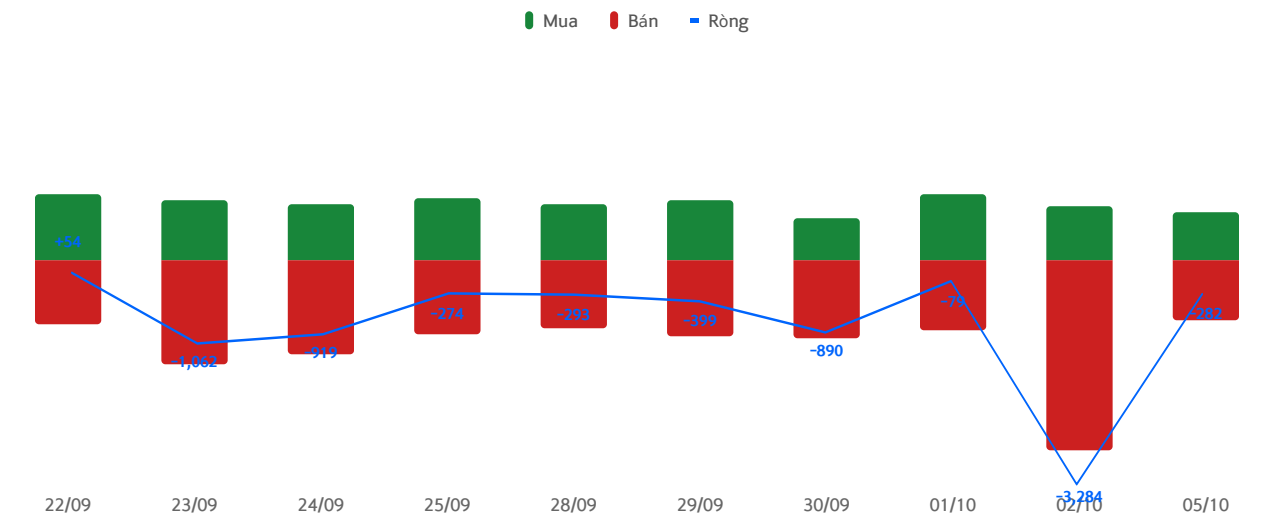
PHIÊN 05/10/2026

Bán ròng 282 tỷ VND

MTD 01/10 – 05/10/2026 · 3 phiên -3,644 tỷ Mua: 4,074 · Bán: 7,718 tỷ VND	YTD 05/01 – 05/10/2026 · 185 phiên -101,526 tỷ Mua: 524,270 · Bán: 625,796 tỷ VND	1 NĂM (1Y) 06/10/2025 – 05/10/2026 · 248 phiên -122,998 tỷ Mua: 724,648 · Bán: 847,646 tỷ VND
--	--	--

TOP 10 BÁN RÒNG TRONG NGÀY (TỶ VND)		TOP 10 MUA RÒNG TRONG NGÀY (TỶ VND)	
TCB	-146.7	HPG	+63.9
VHM	-114.2	DGW	+57.4
PNJ	-89.9	GMD	+37.2
VNM	-44.4	GEX	+28.8
ACB	-37.0	SSI	+25.3
SHB	-31.4	PVT	+20.8
VCB	-21.2	LPB	+20.2
VPB	-20.9	FRT	+19.9
MSN	-19.9	VSC	+19.1
MSB	-18.4	VND	+17.7

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI 10 PHIÊN (HOSE - TỶ VND)



MUA/BÁN RÒNG KHỐI NGOẠI THEO NGÀNH (HOSE) — 05/10/2026

Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	+86.3	Truyền thông	+0.0
Bán lẻ	+79.9	Y tế	-0.2
Tài nguyên Cơ bản	+70.3	Bảo hiểm	-3.6
Xây dựng và Vật liệu	+18.3	Công nghệ Thông tin	-3.7
Dịch vụ tài chính	+16.3	Du lịch và Giải trí	-6.5
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	+9.2	Thực phẩm và đồ uống	-52.2
Hóa chất	+7.2	Hàng cá nhân & Gia dụng	-90.8
Dầu khí	+6.7	Bất động sản	-126.8
Ô tô và phụ tùng	+0.7	Ngân hàng	-292.6

THỐNG KÊ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ ETF NỘI ĐỊA — PHIÊN 05/10/2026

Tên quỹ	Mã CK	Giá (VND)	%1D	%1M	%YTD	KLGD (CP)	GTGD (tỷ VND)
DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFN30	34,050	-0.4%	-3.7%	-5.7%	265,400	9.004
SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	27,800	-0.6%	-7.0%	-2.2%	2,000	0.056
SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	27,870	-0.5%	-4.7%	-8.2%	21,000	0.588
DCVFMVN Diamond ETF	FUEFVNVD	32,670	+0.0%	-5.2%	-14.7%	205,700	6.693
VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	24,690	+0.5%	-4.7%	-3.3%	55,800	1.370
VinaCapital VN100 ETF	FUESSV30	23,960	-0.2%	-4.2%	-6.0%	9,900	0.236
MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	23,420	+0.8%	-4.4%	-5.6%	300	0.007
IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	13,240	+5.8%	-1.2%	+6.3%	400	0.005
KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	13,040	+1.6%	-4.9%	-5.3%	3,500	0.045
DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	11,280	+0.1%	-8.4%	-23.8%	10,100	0.114
KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	16,210	0.0%	-10.9%	-7.7%	0	n.a
MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	13,780	-0.1%	-5.8%	-15.5%	2,400	0.033
FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	15,340	+2.2%	+0.9%	+6.5%	1,300	0.020
KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	11,910	-0.3%	-12.0%	-17.2%	300	0.004
Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVNVD	12,600	0.0%	0.0%	+0.7%	0	n.a
An Binh Fund VN Diamond	FUEABVNVD	10,100	-6.5%	-1.0%	-6.6%	100	0.001
ETF TECHCOM CAPITAL VNX50	FUETCC50	13,840	+0.1%	-6.5%	-4.6%	82,700	1.143
ETF VFCVN DIAMOND	FUETPVND	9,740	-2.8%	-9.4%	-17.5%	3,700	0.036
VINACAPITAL VNMITECH	FUEMITEC	10,980	+3.6%	-0.2%	n.a	400	0.004
VinaCapital VN50 Growth ETF	FUEVN50G	11,900	+2.6%	-0.8%	n.a	1,100	0.013
PHFM VNSHINE ETF	FUEPHVNS	9,350	0.0%	n.a	n.a	107,400	1.005

THỐNG KÊ CHỨNG CHỈ QUỸ ETF NỘI ĐỊA

Tên quỹ	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (tỷ VND)	Dòng vốn ròng 1M (tỷ VND)	Dòng vốn ròng 3M (tỷ VND)	TSLN 1Y (%)	Std 1Y (%)	Beta	Cổ tức (%)	P/E (x)	P/B (x)	Tỷ trọng CP (%)	Top 10 (%)
DCVFMVN30 ETF Fund	2014-08-14	VN30TR	5,759,194.0	-88.7	-34.4	+3.6%	18.4	0.9	2.2	11.3	2.1	81	57
SSIAM VNX50 ETF	2014-12-15	VNX50IX	193,948.5	0.0	+51.7	-1.6%	24.7	0.8	1.6	13.7	1.8	n.a	52
SSIAM VNFIN LEAD ETF	2020-02-24	VNFL	657,228.7	+89.3	+128.5	-15.5%	24.9	1.0	2.0	7.8	1.3	100	89
DCVFMVN Diamond ETF	2020-05-12	VND	10,766,647.6	-44.1	+165.9	-14.5%	21.8	0.9	2.6	9.7	1.7	92	84
VinaCapital VN100 ETF	2020-06-16	VN100	687,661.0	0.0	0.0	-0.6%	19.9	0.8	2.2	10.5	1.7	100	52
VinaCapital VN100 ETF	2020-07-27	VN30	252,122.6	+4.8	+21.6	+2.0%	21.8	0.7	2.4	10.6	2.0	100	63
MAFN VN30 ETF	2020-12-08	VN30	513,015.4	-12.1	-88.6	+4.1%	21.3	1.0	1.9	11.5	2.0	100	71
IPAAM VN100 ETF	2021-10-12	VN100	70,137.2	0.0	0.0	+10.3%	50.5	1.0	1.6	11.6	1.8	100	52
KIM Growth VN30 ETF	2022-01-06	VN30TR	2,330,811.7	-6.7	-59.0	+3.0%	25.3	1.0	1.7	11.7	1.8	n.a	59
DCVFMVN Mid Cap ETF	2022-09-29	VN70	269,660.9	+1.1	+2.3	-25.3%	27.8	0.8	1.7	11.2	1.3	97	38
KIM Growth VNFINSELECT ETF	2022-11-03	VNFS	167,161.6	-60.3	-85.4	-14.4%	30.3	0.9	2.0	8.8	1.4	n.a	71
MAFM VNDIAMOND ETF	2023-03-02	VND	186,431.3	0.0	-66.1	-13.9%	23.3	0.9	2.5	9.2	1.6	100	88
FPT CAPITAL VNX50 ETF	2023-05-25	VNX50IX	n.a	0.0	0.0	-1.0%	41.2	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	2024-04-24	VND	69,193.3	+2.5	+5.1	-16.2%	25.7	1.0	1.9	12.8	2.0	n.a	82
Bao Viet Fund VN Diamond	n.a	VND	n.a	0.0	0.0	+0.7%	0.6	0.3	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
An Binh Fund VN Diamond	2024-08-16	VND	n.a	0.0	0.0	-11.5%	24.5	0.5	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
ETF TECHCOM CAPITAL VNX50	2025-03-11	VNX50IX	n.a	0.0	0.0	-0.6%	23.5	0.9	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
ETF VFCVN DIAMOND	2025-09-25	VND	n.a	0.0	0.0	-17.5%	18.6	0.5	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
VINACAPITAL VNMITECH	2026-06-16	VNMITECH	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	0.3	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
VinaCapital VN50 Growth ETF	2026-06-16	VN50GR	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
PHFM VNSHINE ETF	2026-09-10	VNSHINEP	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a

Luân chuyển ngành

DIỄN BIẾN 19 NGÀNH (ICB)

Ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	P/E	P/B	Vốn hoá (tỷ VND)
Hàng cá nhân & Gia dụng	+0.2%	-13.7%	-29.1%	+0.7%	6.9x	1.0x	58,936
Y tế	+0.2%	-1.9%	-11.2%	+0.9%	14.6x	1.5x	63,148
Ngân hàng	+0.2%	-2.0%	-0.0%	+0.9%	9.3x	1.5x	2,631,112
Bảo hiểm	+0.1%	+7.5%	+6.8%	+1.2%	14.9x	1.7x	98,331
Thực phẩm và đồ uống	+0.1%	-2.3%	-10.5%	+1.3%	16.7x	2.6x	705,361
Tài nguyên Cơ bản	+0.1%	-1.3%	+3.1%	+0.9%	15.3x	1.4x	307,973
Xây dựng và Vật liệu	+0.1%	-4.3%	-0.9%	+0.9%	12.8x	1.3x	236,968
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-0.0%	-3.4%	-0.7%	+1.1%	12.7x	1.7x	428,351
Hóa chất	-0.0%	-0.1%	+6.6%	+1.0%	14.5x	1.7x	223,098
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-0.0%	+2.1%	-7.7%	+1.0%	11.9x	1.9x	323,645
Bất động sản	-0.0%	-11.2%	+12.1%	+1.6%	26.3x	3.5x	2,835,384
Công nghệ Thông tin	-0.1%	-6.2%	-28.1%	+0.7%	12.4x	2.6x	131,259
Bán lẻ	-0.1%	+1.3%	-6.1%	+1.0%	16.1x	3.8x	261,263
Du lịch và Giải trí	-0.1%	-0.1%	-17.7%	+0.9%	28.6x	4.0x	320,031
Dầu khí	-0.1%	+7.0%	+41.2%	+1.5%	22.6x	2.2x	257,912
Truyền thông	-0.3%	-7.7%	+19.3%	+1.1%	51.1x	2.4x	22,952
Dịch vụ tài chính	-0.3%	-11.8%	-9.5%	+1.2%	13.9x	1.6x	502,475
Viễn thông	-0.6%	-3.1%	-20.1%	+0.8%	5.0x	0.7x	1,015
Ô tô và phụ tùng	-0.9%	-7.0%	-12.8%	+0.8%	6.1x	1.1x	31,089

LUÂN CHUYỂN DÒNG TIỀN GIỮA CÁC NHÓM NGÀNH (TỶ VND)

Ngành		% so với TB tuần	04/10	05/10	TB 1 tuần
Viễn thông		+52.9%	0.2	0.5	0.3
Bán lẻ		+29.5%	409.9	657.7	507.9
Tài nguyên Cơ bản		+26.1%	1,021.5	872.5	691.7
Y tế		+0.9%	61.2	57.3	56.8
Thực phẩm và đồ uống		-3.2%	1,264.2	822.4	849.5
Bất động sản		-6.3%	2,315.9	1,992.4	2,127.2
Du lịch và Giải trí		-8.7%	183.9	164.9	180.6
Ngân hàng		-10.4%	3,410.6	2,775.5	3,096.4
Ô tô và phụ tùng		-11.1%	56.6	48.5	54.6
Dịch vụ tài chính		-14.4%	1,732.1	1,162.5	1,358.2
Xây dựng và Vật liệu		-14.6%	395.1	310.4	363.6
Công nghệ Thông tin		-17.4%	213.8	169.8	205.5
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp		-20.8%	853.9	753.1	951.2
Hóa chất		-27.1%	484.2	322.4	442.6
Hàng cá nhân & Gia dụng		-38.8%	1,826.1	287.2	469.1
Điện, nước & xăng dầu khí đốt		-40.4%	299.8	160.3	268.9
Truyền thông		-46.8%	9.8	7.2	13.6
Dầu khí		-48.6%	752.7	374.4	728.5
Bảo hiểm		-50.8%	87.6	37.5	76.3

Cập nhật doanh nghiệp

ĐỘT BIẾN GIÁ TRỊ GIAO DỊCH — TOP 5

Mã	Tên công ty	Giá (VND)	Thay đổi giá			So với TB 5 phiên	Giá trị GD (tỷ VND)
			1 ngày	1 tuần	YTD		
VIC	VinGroup	232,000	+3.57%	+0.04%	+36.79%	+45.3%	527.9
VNM	VINAMILK	57,200	-0.17%	-5.14%	-3.47%	+71.7%	168.1
STB	NH Sài Gòn Tài LỘC (SACOMBANK)	68,000	-0.58%	-11.92%	+17.24%	+39.1%	234.1
HAG	Hoàng Anh Gia Lai	14,550	-1.69%	+3.93%	-17.09%	+72.6%	33.8
PLX	Petrolimex	35,500	-0.84%	-0.28%	+4.17%	-57.9%	64.8

ĐỘT BIẾN KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH — TOP 5

Mã	Tên công ty	Giá (VND)	Thay đổi giá			So với TB 5 phiên	Khối lượng GD (nghìn CP)
			1 ngày	1 tuần	YTD		
HAG	Hoàng Anh Gia Lai	14,550	-1.69%	+3.93%	-17.09%	+516.4%	8,658.2
HSL	Thực phẩm Hồng Hà	9,300	-6.91%	+2.99%	+33.05%	+2770.1%	3,662.2
STB	NH Sài Gòn Tài LỘC (SACOMBANK)	68,000	-0.58%	-11.92%	+17.24%	+139.2%	5,264.1
TNI	Tập đoàn Thành Nam	4,560	-1.94%	-9.16%	-9.16%	+594.8%	693.5
TSC	Kỹ thuật NN Cần Thơ	1,760	-0.56%	-6.38%	-42.48%	+307.7%	643.1

TIN TỨC DOANH NGHIỆP NỔI BẬT

Mã	Nội dung
MBS	MBS dự báo lợi nhuận ngành thép quý 3/2026 tăng trưởng nhờ nhu cầu nội địa và giá bán cải thiện. Ngược lại, biên lợi nhuận nhóm xây lắp chịu áp lực từ chi phí nguyên liệu tăng cao.
BSR	Ngày 30/9, BSR xuất bán thử nghiệm 40,000 lít dung môi White Spirit cho Công ty TNHH Sơn Thế Hệ Mới. Sản phẩm này giúp BSR đa dạng hóa danh mục và tối ưu hóa phân đoạn lọc dầu từ Jet A-1.
GAS	Bộ trưởng Bộ Công Thương yêu cầu đẩy nhanh tiến độ Trung tâm Điện lực Quảng Trạch với tổng vốn 126,000 tỷ đồng. Dự án Nhà máy Nhiệt điện Quảng Trạch I hiện đạt tiến độ 99.62% và đang hoàn thiện các thủ tục vận hành.
CTG	Lãi suất tiết kiệm tại quầy của VietinBank dao động từ 2.1% đến 6.0%/năm. Với khoản tiền gửi 500 triệu đồng, khách hàng nhận lãi suất cao nhất 6.0%/năm tại các kỳ hạn từ 24 đến 36 tháng.
PNJ	Gia đình Chủ tịch Cao Thị Ngọc Dung hiện nắm giữ hơn 58.16 triệu cổ phiếu PNJ, tương đương 11.36% vốn điều lệ. Tỷ lệ sở hữu này có thể giảm xuống còn khoảng 4.6% sau đợt chào bán riêng lẻ 550 triệu cổ phiếu.
FLC	Ngày 30/9/2026, Tập đoàn FLC bàn giao các căn hộ tại dự án Hausman Premium Residences. Cư dân được miễn phí dịch vụ, gửi xe và chi phí điện nước trong ba tháng đầu sau khi nhận nhà.

Số liệu vĩ mô

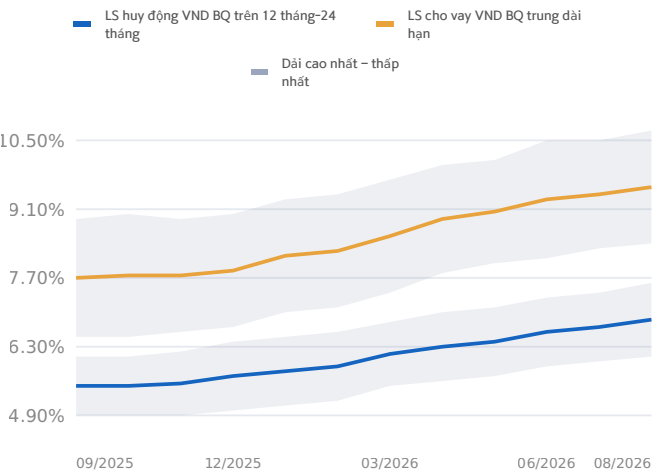
TIỀN TỆ

Cặp tiền tệ	Giá trị	1 ngày	1 tuần	1 tháng	3 tháng	YTD	1 năm
Dollar index	102.19	+0.3%	+1.0%	+3.0%	+1.3%	+3.9%	+4.6%
USD/JPY	157.68	-0.1%	+0.2%	+2.2%	-2.7%	+0.6%	+4.9%
USD/CNY	6.7060	-0.0%	-0.1%	-0.2%	-1.2%	-4.0%	-5.8%
KRW/USD	1,344.10	-0.3%	-1.0%	-0.2%	-12.3%	-6.6%	-4.4%
EUR/USD	0.8928	+0.5%	+1.5%	+3.8%	+2.2%	+4.9%	+4.6%
USD/VND	26,000.00	+0.1%	+0.1%	-0.2%	-1.1%	-1.1%	-1.4%

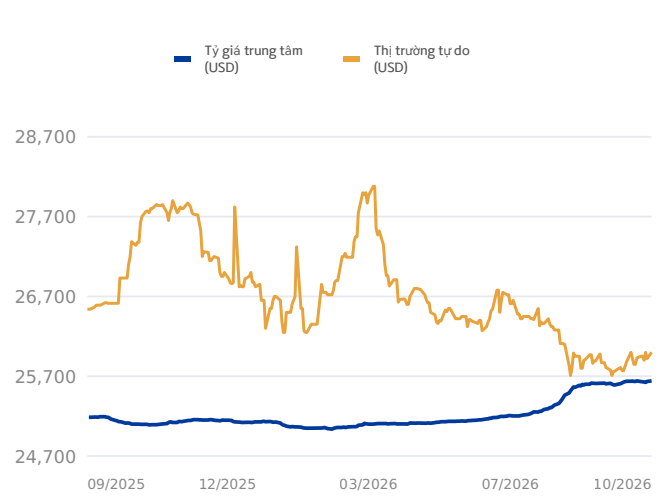
HÀNG HOÁ

Hàng hoá	Giá trị	1 ngày	1 tuần	1 tháng	3 tháng	YTD	1 năm
Dầu Thô	89.59	-1.7%	-3.3%	-2.1%	+30.4%	+56.0%	+47.2%
Xăng	327.96	-1.0%	-1.7%	+2.0%	+12.4%	+92.3%	+76.3%
Khí đốt	3.0240	-0.4%	+0.8%	+1.6%	-5.4%	-18.0%	-9.0%
Coal	148.95	-0.2%	+2.1%	+1.6%	+15.4%	+38.6%	+42.1%
Vàng	4,167.00	+0.6%	+1.2%	-5.4%	+0.0%	-3.5%	+5.2%
Thép cuộn TQ	3,299.00	+0.0%	-0.6%	-1.4%	-0.7%	+0.9%	-2.5%

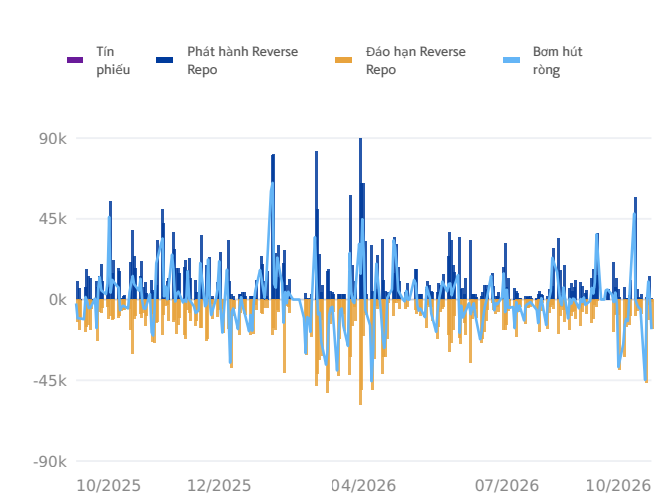
DIỄN BIẾN LÃI SUẤT HUY ĐỘNG, CHO VAY — 12 THÁNG



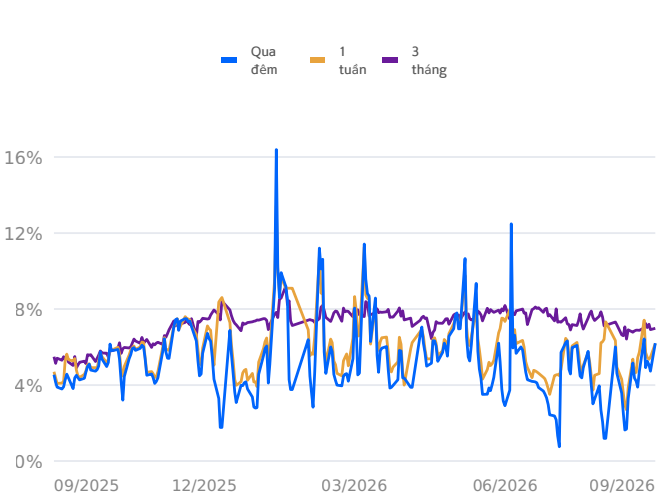
DIỄN BIẾN TỶ GIÁ USD/VND — 1 NĂM



HOẠT ĐỘNG THỊ TRƯỜNG MỞ (OMO, TỶ VND)



LÃI SUẤT LIÊN NGÂN HÀNG THEO NGÀY



Mạng lưới Shinhan Investment

MẠNG LƯỚI SHINHAN INVESTMENT

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongsungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem Ward, Thu Duc City, Ho
Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward, Hoan Kiem District,
Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000

Thông báo tuần thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Copy @ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.

Nguồn: FiinPro-X, Bloomberg, Shinhan Securities Vietnam

Analyst: Nhi Nguyễn · Research Labs · Shinhan Securities Vietnam · nhi.ntt@shinhan.com · (84-28) 6299-8000

Báo cáo này được thực hiện bởi Phòng Phân tích — Công ty Chứng khoán Shinhan Việt Nam, được cấp phép bởi UBCKNN Việt Nam.
Thông tin chỉ mang tính tham khảo, không phải khuyến nghị mua/bán. Quyết định đầu tư cuối cùng thuộc về nhà đầu tư.